

Thủ tục mở rộng, thu hẹp kho ngoại quan, địa điểm thu gom hàng lẻ, địa điểm kiểm kiểm tra tập trung, địa điểm tập kết, kiểm tra hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu ở biên giới

Ban hành tại Quyết định số 2770/QĐ-BTC ngày 25/12/2015

1. Trình tự thực hiện:

-Bước 1: Doanh nghiệp có nhu cầu thu hẹp hoặc mở rộng diện tích kho ngoại quan, địa điểm thu gom hàng lẻ mà sau khi thu hẹp hoặc mở rộng đáp ứng điều kiện thành lập thì lập bộ hồ sơ gửi Cục Hải quan tỉnh, thành phố.

-Bước 2: Cục Hải quan tỉnh, thành phố sau khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ của doanh nghiệp, tiến hành:

+ Kiểm tra hồ sơ;

+ Khảo sát thực tế kho bãi;

Trường hợp đáp ứng điều kiện thành lập thì Cục trưởng Cục Hải quan tỉnh, thành phố ra quyết định mở rộng, thu hẹp diện tích kho ngoại quan, địa điểm thu gom hàng lẻ hoặc có văn bản trả lời doanh nghiệp đối với trường hợp chưa đáp ứng điều kiện theo quy định.

2. Cách thức thực hiện:

+ Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính

3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

* Thành phần hồ sơ:

- Công văn đề nghị mở rộng, thu hẹp: 01 bản chính;

- Sơ đồ kho, bãi khu vực mở rộng, thu hẹp: 01 bản chụp;

- Giấy tờ về quyền sử dụng kho, bãi khi mở rộng: 01 bản chụp.

* Số lượng hồ sơ: 01 bộ

4. Thời hạn giải quyết:

Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Cục trưởng Cục Hải quan tỉnh, thành phố ra quyết định mở rộng, thu hẹp diện tích kho ngoại quan, địa điểm thu gom hàng lẻ hoặc có văn bản trả lời doanh nghiệp đối với trường hợp chưa đáp ứng điều kiện theo quy định.

5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức.

6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Cục Hải quan.

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Cục Hải quan

- Cơ quan phối hợp (nếu có): Không

7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định mở rộng, thu hẹp diện tích.

8. Phí, lệ phí: Không

9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không quy định

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Điều kiện thành lập kho ngoại quan:

a) Kho ngoại quan được thành lập trong các khu vực:

- Cảng biển, cảng hàng không dân dụng quốc tế, cảng xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa được thành lập trong nội địa, cửa khẩu đường bộ, ga đường sắt liên vận quốc tế;

- Khu công nghiệp, khu công nghệ cao, khu phi thuế quan và các khu vực khác theo quy định của pháp luật;

- Khu vực được cơ quan có thẩm quyền quy hoạch phát triển dịch vụ logistics, phục vụ hoạt động xuất khẩu hàng hóa nông, lâm, thủy sản sản xuất tập trung. b) Kho ngoại quan được ngăn cách với khu vực xung quanh bằng hệ thống tường rào, đáp ứng yêu cầu kiểm tra, giám sát thường xuyên của cơ quan hải quan, trừ kho nằm trong khu vực cửa khẩu, cảng đã có tường rào ngăn cách biệt lập với khu vực xung quanh;

c) Chủ kho ngoại quan là doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật và có ngành nghề kinh doanh kho bãi, giao nhận hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu và dịch vụ đại lý làm thủ tục hải quan;

d) Kho ngoại quan phải có diện tích tối thiểu 5.000 m² (bao gồm nhà kho, bãi và các công trình phụ trợ), trong đó khu vực kho chứa hàng phải có diện tích từ 1.000 m² trở lên. Đối với kho chuyên dùng để lưu giữ một hoặc một số chủng loại hàng hóa có yêu cầu bảo quản đặc biệt thì kho ngoại quan phải có diện tích tối thiểu

1.000 m². Riêng đối với bãi ngoại quan chuyên dùng phải đạt diện tích tối thiểu 10.000 m², không yêu cầu diện tích kho;

e) Chủ kho ngoại quan phải có hệ thống sổ sách kế toán được ứng dụng công nghệ thông tin đáp ứng tiêu chí theo quy định của cơ quan quản lý nhà nước theo dõi, quản lý hàng hóa nhập, xuất, lưu giữ, tồn trong kho và được nối mạng trực tiếp với hải quan quản lý kho ngoại quan. Kho ngoại quan phải được lắp đặt hệ thống camera giám sát đáp ứng tiêu chuẩn giám sát hàng hóa nhập, xuất, tồn kho của cơ quan hải quan.

* Điều kiện thành địa điểm thu gom hàng lẻ:

a) Địa điểm thu gom hàng lẻ được thành lập trong các khu vực:

- Cảng biển, cảng hàng không dân dụng quốc tế, cảng xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa được thành lập trong nội địa, cửa khẩu đường bộ, ga đường sắt liên vận quốc tế;

- Khu công nghiệp, khu công nghệ cao, khu phi thuế quan và các khu vực khác theo quy định của pháp luật;

b) Doanh nghiệp có đăng ký kinh doanh ngành nghề giao nhận, vận tải hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, kinh doanh kho, bãi;

c) Địa điểm thu gom hàng lẻ có diện tích kho tối thiểu 1.000 m² không bao gồm bãi và các công trình phụ trợ;

d) Đảm bảo điều kiện làm việc cho cơ quan hải quan như trụ sở làm việc, nơi kiểm tra hàng hóa, nơi lắp đặt trang thiết bị kiểm tra hải quan, kho chứa tang vật vi phạm;

đ) Kho, bãi phải có hàng rào ngăn cách với khu vực xung quanh, được trang bị hệ thống camera giám sát đáp ứng tiêu chuẩn của cơ quan hải quan;

e) Hàng hóa ra vào kho, bãi phải được quản lý bằng hệ thống máy tính và được kết nối với hệ thống giám sát của cơ quan hải quan.

* Điều kiện thành lập địa điểm tập kết, kiểm tra hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu ở biên giới:

a) Nằm trong khu kinh tế cửa khẩu hoặc khu vực cửa khẩu thuộc địa bàn kiểm soát của cơ quan hải quan;

b) Về diện tích: Phải có diện tích tối thiểu 5.000m²;

c) Đảm bảo điều kiện làm việc cho cơ quan hải quan như trụ sở làm việc, nơi kiểm tra hàng hoá, nơi lắp đặt trang thiết bị (cân điện tử, máy soi...), kho chứa tang vật vi phạm;

d) Kho, bãi phải có hàng rào cứng kiên cố đảm bảo ngăn cách với khu vực xung quanh, được trang bị hệ thống camera giám sát;

đ) Hàng hoá ra vào kho, bãi phải được quản lý bằng hệ thống máy tính và được kết nối với cơ quan hải quan.

* Điều kiện thành lập địa điểm kiểm tra tập trung:

a) Vị trí: gắn liền với trụ sở Chi cục Hải quan (nếu là địa điểm kiểm tra của 01 Chi cục Hải quan); cách trụ sở Chi cục Hải quan quản lý không quá 20 km (nếu là địa điểm dùng chung cho nhiều Chi cục Hải quan);

b) Về diện tích: Địa điểm kiểm tra của một Chi cục Hải quan phải có diện tích tối thiểu là 5.000 m²; địa điểm kiểm tra dùng chung cho nhiều Chi cục Hải quan phải có diện tích tối thiểu là 10.000 m²;

c) Về cơ sở vật chất, trang thiết bị:

c.1) Đảm bảo điều kiện làm việc cho cơ quan hải quan như trụ sở làm việc, nơi kiểm tra hàng hoá, nơi lắp đặt trang thiết bị (cân điện tử, máy soi...), kho chứa tang vật vi phạm;

c.2) Kho, bãi phải có hàng rào cứng kiên cố đảm bảo ngăn cách với khu vực xung quanh, được trang bị camera giám sát;

c.3) Hàng hoá ra vào kho, bãi phải được quản lý bằng hệ thống máy tính và được kết nối với cơ quan hải quan.

11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Hải quan số 54/2014/QH13 ngày 23/6/2014.

- Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát, kiểm soát, hải quan.